**VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ An toàn trong gia đình bé”**

**Người thực hiện: Quản Thị Thanh**

**Thứ hai, ngày** 30 **tháng 9 năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Tô màu tranh bé chơi trong trường mầm non

**Thuộc lĩnh vực:** PTNN

**1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết được cách cầm bút, chọn màu phù hợp và tô màu

- Luyện kỹ năng ngồi thẳng lưng, cầm bút bằng tay phải, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, tô nét trùng khít lên nét chấm mờ, tô màu thật khéo sao cho không bị chờm ra ngoài.

- Luyện kỹ năng quan sát cho trẻ.

**-**Trẻ có nề nếp ngồi học.

- Trẻ yêu thích sản phẩm của mình và của các bạn tạo ra.

- Trẻ tự tin, hứng thú và yêu thích hoạt động

**2. Chuẩn bị**

**-**Tranh mẫu tô bé chơi trong trường mầm non

**-**Nhạc không lời bài hát “ Thói quen lành mạnh”

- Rổ, bút chì, bút sáp màu.

- 3 Bảng để trẻ trưng bày sản phẩm.

- Que chỉ

**-** Mỗi nhóm 1 tranh về bé chơi trong trường mầm non chưa tô nét, chưa tô màu.

- Rổ, bút sáp màu, màu dạ, màu nước

Cô cho trẻ quan sát tranh ngôi nhà rồi hỏi thăm dò xem trẻ biết đây là gì ? Dùng để làm gì? Muốn có 1 bức tranh đẹp như này cô sẽ cho các con cùng làm nhé

**3. Tiến hành**

Hoạt động 1: Bé cùng khám phá

Cô chia trẻ thành 3 nhóm, mỗi nhóm để 1 ngôi nhà ,1 tranh vẽ ngôi trường có bé đang chơi giấy A4, màu ( 3 nhóm 3 loại màu) cho trẻ khám phá

Cô đến từng nhóm hỏi trẻ

+  Ngôi nhà của con có màu gì?

+ Ngôi nhà có những nét gì?

+ Tường nhà có dạng hình gì ? Mái nhà thì sao?

+ Cao hay thấp?

+ Tranh bé chơi trong trường mầm non được vẽ như thế nào ?

+ Con dùng các đồ dùng ( giấy, bút ) để làm gì ?

Hoạt động 2: Bé nào thông minh hơn

- Cô hướng dẫn trẻ cách vẽ, cách tô màu cho lọ hoa

- Cô gợi mở ý tưởng:

+ Con tô ntn? Con tô chọn màu gì để tô, tô như thế nào?

+ Con sử dụng chất liệu gì để vẽ và tô.

- Cho trẻ thực hiện tô nét, tô màu trên không.

Hoạt động 3: Bé khéo tay

Trẻ  vẽ và tô màu cô mở nhạc đi quan sát từng nhóm, chú ý hướng dẫn trẻ yếu. Cô đến từng nhóm và hỏi trẻ:

+ Con đang làm gì vậy?

+ Con vẽ gì ?

+ Con tô gì trước? Con tô như thế nào?

+ Con tô có để chờm ra ngoài không?

+ Động viên giúp đỡ những trẻ yếu.

**Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ quan sát, thảo luận về sản phẩm của mình và của bạn.

- Cô cho trẻ giới thiệu về bài của mình

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

**- Trẻ nói được ý tưởng của mình khi thể hiện ở bài tô.**

**- Nói rõ ràng trả lời mạnh lạc câu hỏi của cô. 1 số trẻ chưa tích cực vào hoạt động**

**Thứ ba, ngày** 01 **tháng 10 năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn**

**Thuộc lĩnh vực:** PTNT

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết được những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn

- Trẻ biết cách phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, nơi không an toàn

- Trẻ có kỹ năng quan sát, tư duy, kỹ năng nhận biết, phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm, nơi không an toàn

Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động cùng cô, cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

*\* Đồ dùng của cô*

- Video trẻ chơi với vật dụng gây nguy hiểm, chơi nơi không an toàn

- Hình ảnh những vật dụng gây nguy hiểm, chơi nơi không an toàn

Nhạc bài “Bé khoẻ bé ngoan”

*\* Đồ dùng của trẻ*

- Tranh cho trẻ chơi ở các nhóm, bút dạ

**3. Tiến hành**

*\* Trò chuyện – Gây hứng thú*

- Trò chơi: Tập tầm vông

- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?

- Để chơi được trò chơi “Tập tầm vông” cô cần chuẩn bị đồ dùng gì?

**\* Hoạt động 1:** *Nhận biết, phòng tránh những vật dụng nguy hiểm*

*- Nhận biết những vật dụng nguy hiểm.*

+ Ở xung quanh chúng ta có rất nhiều những đồ dùng, vật dụng có thể gây nguy hiểm đến cơ thể con người. Vậy theo các bạn những đồ dùng, vật dụng nào được coi là nguy hiểm đến cơ thể các bạn?

+ Dao, kéo, tô vít, kìm, búa, cưa, phích nước nóng, ổ điện… những vật dụng đó chúng gây nguy hiểm như thế nào?

+ Cho trẻ xem hình ảnh một số đồ dùng, vật dụng gây nguy hiểm.

 + Xung quanh chúng ta có những vật dụng gây nguy hiểm nhưng cũng có những vật dụng không gây nguy hiểm. Do chúng ta có biết sử dụng đúng cách hay không.

+ Cho trẻ xem video “Không chơi những vật có thể gây nguy hiểm”

+ Những đồ dùng vật dụng đó được coi là nguy hiểm khi nào?

*- Cách phòng tránh vật dụng nguy hiểm*

+ Để phòng tránh những vật dụng gây nguy hiểm thì chúng mình phải làm gì?

**\* Hoạt động 2:***Nhận biết, phòng tránh những nơi không an toàn*

*- Nhận biết những nơi không an toàn.*

+ Theo các bạn những nơi nào được gọi là không an toàn? Vì sao?

 + Cho trẻ xem hình ảnh các bạn chơi gần ao, giếng, tắm sông suối.

 + Nếu ra gần ao, hồ, sông, suối, đá bóng dưới lòng đường thì điều gì có thể xảy ra?

+ Cho trẻ xem video “Không chơi ở nơi nguy hiểm”

*- Cách phòng tránh những nơi không an toàn*

+ Nêu một số cách phòng tránh những nơi không an toàn?

 + Nếu gặp hoặc nhìn thấy người khác bị ngã xuống ao, sông… thì phải làm cách nào?

+ Cho trẻ thực hành kêu cứu

\* Giáo dục: Trẻ không chơi gần, đùa nghịch khi cầm những vật dụng gây nguy hiểm. Không lại gần những nơi không an toàn mà không có người lớn đi cùng.

**\* Hoạt động 3:***Trò chơi củng cố “Chọn tranh”*

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi

 - Cách chơi: Cô cho trẻ về 4 nhóm rồi chọn nối những bức tranh có hình ảnh vật dụng gây nguy hiểm và vật dụng không gây nguy hiểm, nơi an toàn và không an toàn sao cho phù hợp với khuôn mặt “Mếu”, khuôn mặt “Cười”.

- Luật chơi: Những bức tranh nối sai sẽ không được công nhận. Thời gian là 1 bản nhạc.

- Cô cho trẻ về 4 đội chơi

\* Kết thúc: Cô nhận xét buổi học

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

- Trẻ bước đầu đã biết tránh 1 số nơi nguy hiểm khi được cô nhắc nhở.

- Một số trẻ vẫn còn tò mò khám phá những nơi cô đã cảnh báo (cô sẽ giúp trẻ nhận biết những nơi nguy hiểm)

**Thứ tư, ngày 2**  **tháng** 10 **năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Đi trong đường hẹp có mang vật trên đầu

**Thuộc lĩnh vực:** PTTC

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết cách đi trong đường hẹp có mang vật trên đầu, không làm rơi vật, không cúi đầu, mắt nhìn thẳng về phía trước.

- Rèn trẻ tư thế đi thẳng lưng, tác phong mạnh dạn và phản xạ nhanh với hiệu lệnh của cô.

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

**2. Chuẩn bị:**

- Vạch xuất phát, đường hẹp

- Xắc xô

- Nhạc bài hát “Đi học”

**3. Tiến hành:**

***\* Hoạt động 1: “Đi học”***

- Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “Đi học” kết hợp các kiểu đi theo hiệu lệnh

***\*Hoạt động 2: “Đi trong đường hẹp có mang vật trên đầu”***

**a, Bài tập phát triển chung:**

- Động tác tay: Hai tay đưa ra trước lên cao

- Động tác bụng: Hai tay đưa lên cao lên cao gập tay chạm ngón chân

- Động tác chân: Đưa từng chân ra trước khụy gối

- Động tác bật: Bật tại chỗ (ĐTNM Tập 4lx 8N)

**b, Vận động cơ bản: “Đi trong đường hẹp có mang vật trên đầu”**

- Cô gợi mở chơi trò chơi gì và vận động gì với đồ dùng cô đã chuẩn bị

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô làm mẫu lần 1 cho trẻ quan sát

- Lần 2 cô đi + phân tích động tác

(Cô đứng trước vạch xuất phát, có hiệu lệnh cô đi trong đường hẹp có mang vật trên đầu, khi đi không làm rơi vật xuống và đầu không cúi, đi thẳng lưng, mắt nhìn thẳng về phía trước, đi thật khéo léo để chân không dẫm lên vạch đi từ đầu đường đến hết đường)

- Cho 2-3 trẻ lên làm mẫu.

- Trẻ thực hiện

+ Lần 1: Lần lượt 2 trẻ 1 lên thực hiện (cô quan sát chú ý sửa sai cho trẻ)

+ Lần 2: Tăng độ khó.

+ Lần 3: Cho tổ, nhóm thi đua

- Cô nhận xét và hỏi lại tên vận động

- Cho 2 trẻ tập tốt lên thực hiện

**c, Trò chơi: “Kéo co”**

- Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi:

- Cô chia trẻ làm 2 đội bằng nhau. Chân tay cùng chiều với nhau, mỗi trẻ đứng cách nhau 1 khoảng cách nhất định và đứng so le nhau. Tất cả trẻ đều cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh kéo thì tất cả trẻ ở 2 đội dùng sức mạnh để kéo dây về phía mình. Vạch dây nghiêng về đội nào nhiều đội đó dành chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2 lần

***\*Hoạt động 3: “Cùng nghỉ ngơi”***

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 1, 2 vòng

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

- Trẻ biết tên vận động cơ bản, tập các động tác của bài tập phát triển chung và vận động cơ bản. Bên cạnh đó vẫn còn 1 số trẻ chưa chú ý tập bài vận động cơ bản

**Thứ năm, ngày** 3 **tháng** 10 **năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông.

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phân biệt và gọi đúng tên hình: hình vuông, hình tròn.

- Gọi đúng tên màu sắc của hình. Rèn kĩ năng tư duy, ghi nhớ, chú ý của trẻ.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động

**2. Chuẩn bị**

- Lô tô hình vuông, hình tròn, rổ đựng lô tô của cô và trẻ.

**3. Tiến hành**

HĐ1: Trò chuyện về các cô bác trong trường mầm non:

- Trò chuyện với trẻ:

+ Các con học trường nào, lớp nào? Các con học cô nào?

- Các con có biết cô Hiệu trưởng, cô Hiệu phó tên là gì? Công việc của cô là gì?

***HĐ2: Dạy trẻ nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông.***

- Cô cho trẻ lên nhận rổ hình

\*Nhận biết hình tròn:

+ Cô giơ hình tròn và hỏi trẻ: Đây là hình gì? Hình tròn màu gì?

+ Cô cho trẻ chọn hình tròn trong rổ và giơ lên?

+ Cô cho trẻ đọc 2-3 lần.

+ Cho cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân nhắc lại tên hình.

- Cô cho trẻ lăn và Cô nói: hình tròn có đường bao cong tròn và lăn được.

- Cô đặt hình tròn xuống lăn

- Cô cho trẻ nhắc lại và thực hiện theo cô.

\*Nhận biết hình vuông

- Trên tay cô đang cầm hình gì đây? Cho trẻ chọn hình và giơ lên?

- Cho cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân trẻ đọc.

- Hình vuông có lăn được không? Vì sao?( Hình vuông có các cạnh, các góc nên ko lăn được)

- Cô cho trẻ nhắc lại nhiều lần.

\* Phân biệt hình tròn, hình vuông.

- Hình tròn và hình vuông có giống nhau không?

- Cô khái quát.

- Cho trẻ nhắc lại.

**HĐ 3: TC “ Ai chọn nhanh”**

- Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.

- Cách chơi: Cô nói tên hình trẻ chọn hình và giơ lên

- Luật chơi: Bạn nào làm chưa đúng thì phải nhắc lại tên hình đó 5 lần

- Trẻ chọn hình và màu theo yêu cầu của cô giáo.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần, mỗi lần chơi động viên, nhận xét trẻ.

- Kết thúc : Cô nhận xét giờ học và cho trẻ hát.

**HĐ 4: TC ôn luyện**

Xếp hình từ các đoạn thẳng thành hình vuông. Cầm tay nhanh xếp thành vòng tròn.

Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

- Trẻ biết đặc điểm của hình tròn và hình vông. Biết phân biệt rõ nét đặc điểm của 2 hình.

- Trẻ tích cực thăm gia vào các hoạt động cùng cô

**Thứ sáu, ngày 4** **tháng** 10 **năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định:** Truyện “ cô vịt tốt bụng”

**Thuộc lĩnh vực:** PTNN

**1 Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên chuyện hiểu nội dung cốt chuyện, biết được tên các nhân vật trong chuyện

- Trẻ nói được cả câu kết hợp rèn khả năng ghi nhớ cho trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

**2. Chuẩn bị**

Tranh chuyện

Một số câu hỏi của cô

**3. Tiến hành**

\*Hoạt động 1: Ổn định

- Cô cùng trẻ vui hát bài : “Sơ cứu cùng bác sĩ” :

- Cô hỏi trẻ về nội dung bài hát : + các con vừa hát bài hát gì ?

+ Bài hát nhắc nói đến điều gì?

+ Vid sao không sao không đi dưới trời nắng, nghịch nước nóng và bắt ong

-> Cô dẫn dắt vào câu chuyện

+ Cô sẽ kể cho các con nghe một câu truyện mà trong chuyện cũng nhắc đền các con vật gần gũi với chúng ta . Vậy các con có muốn nghe không

\*Hoạt động 2: Bé thích nghe cô kể chuyện

Cô kể lần1: Diễn cảm kèm theo củ chỉ điệu bộ

+ Cô vừa kể cho các con nghe chuyện gì?

- Cô tóm tăt nội dung câu chuyện

- Cô kể lần 2 kết hợp cùng tranh minh hoạ.

Đàm thoại+ Cô vừa kể câu chuyện gì ?trong câu truyện có những nhân vật nào ?

+ Gà mẹ, Vịt mẹ dẫn con đi đâu chơi.

+ Khi mặt trời lên Vịt con đói bụng đòi mẹ đưa đi đâu ?

+ Gà con đòi đi theo gà mẹ nói như thế nào ?

+ Chị Vịt đã nghĩ ra cách gì để  đưa Gà mẹ và Gà con sang bên kia ao

-> Giáo dục trẻ các con phải biết giúp đỡ mọi người như Cô Vịt các con nhé lúc đó chúng ta sẽ được nhiều người yêu mến

\*Hoạt động 3: Phim hoạt hình bé thích

- Cô cho trẻ nghe lại câu chuyện trên vi tính

+ Qua câu chuyện các con học được điều gì?

- Cô và trẻ cùng hát bài “ thói quen lành mạnh”

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

- Trẻ nhớ tên chuyện và hiểu nội dung câu chuyện.

- Trẻ thích nghe cô kể chuyện và tham gia vào các hoạt động

**Thứ bảy, ngày** 5 **tháng** 10 **năm 202**4

**Tên hoạt động chơi – tập có chủ định: Ôn:** Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông.

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết, phân biệt và gọi đúng tên hình: hình vuông, hình tròn.

- Gọi đúng tên màu sắc của hình. Rèn kĩ năng tư duy, ghi nhớ, chú ý của trẻ.

- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động

**2. Chuẩn bị**

- Lô tô hình vuông, hình tròn, rổ đựng lô tô của cô và trẻ.

**3. Tiến hành**

HĐ1: Trò chuyện về các cô bác trong trường mầm non:

- Trò chuyện với trẻ:

+ Các con học trường nào, lớp nào? Các con học cô nào?

- Các con có biết cô Hiệu trưởng, cô Hiệu phó tên là gì? Công việc của cô là gì?

***HĐ2: Dạy trẻ nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông.***

- Cô cho trẻ lên nhận rổ hình

\*Nhận biết hình tròn:

+ Cô giơ hình tròn và hỏi trẻ: Đây là hình gì? Hình tròn màu gì?

+ Cô cho trẻ chọn hình tròn trong rổ và giơ lên?

+ Cô cho trẻ đọc 2-3 lần.

+ Cho cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân nhắc lại tên hình.

- Cô cho trẻ lăn và Cô nói: hình tròn có đường bao cong tròn và lăn được.

- Cô đặt hình tròn xuống lăn

- Cô cho trẻ nhắc lại và thực hiện theo cô.

\*Nhận biết hình vuông

- Trên tay cô đang cầm hình gì đây? Cho trẻ chọn hình và giơ lên?

- Cho cả lớp, nhóm, tổ, cá nhân trẻ đọc.

- Hình vuông có lăn được không? Vì sao?( Hình vuông có các cạnh, các góc nên ko lăn được)

- Cô cho trẻ nhắc lại nhiều lần.

\* Phân biệt hình tròn, hình vuông.

- Hình tròn và hình vuông có giống nhau không?

- Cô khái quát.

- Cho trẻ nhắc lại.

**HĐ 3: TC “ Ai chọn nhanh”**

- Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.

- Cách chơi: Cô nói tên hình trẻ chọn hình và giơ lên

- Luật chơi: Bạn nào làm chưa đúng thì phải nhắc lại tên hình đó 5 lần

- Trẻ chọn hình và màu theo yêu cầu của cô giáo.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần, mỗi lần chơi động viên, nhận xét trẻ.

- Kết thúc : Cô nhận xét giờ học và cho trẻ hát.

**HĐ 4: TC ôn luyện**

Xếp hình từ các đoạn thẳng thành hình vuông. Cầm tay nhanh xếp thành vòng tròn.

Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

**Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

- Trẻ biết đặc điểm của hình tròn và hình vông. Biết phân biệt rõ nét đặc điểm của 2 hình.

- Trẻ tích cực thăm gia vào các hoạt động cùng cô

**Ý kiến xác nhận của tổ trưởng chuyên môn Giáo viên**

**Quản Thị Thanh**

**Ý kiến xác nhận của BGH**